

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH G L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HSST

Ngày 15-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH G L

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Thẩm phán: Ông Lê Đình Nam

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hoàng

Ông Trần Minh Đức

Ông Vũ Huy Trí

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Vương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh G L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G L tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Dũng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 15/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh G L, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2022/TLST-HS ngày 18/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2022/QĐXXST-HS ngày 31/8/2022 đối với bị cáo sau:

Hà Văn Đ, sinh năm 1979, tại Thanh H ; Nơi ĐKKHT: Bản U, xã Tam V, huyện Lang CH, tỉnh Thanh H ; Chỗ ở: Làng Núi, xã Ia Kh, huyện I G, tỉnh G L; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Hà Văn o và con bà Hà Thị K ; Bị cáo có vợ là Lương Thị N , sinh năm 1973 (đã ly hôn), bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Từ ngày 23/9/1999 đến ngày 23/9/2001 bị đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại cơ sở giáo dục Xuân Hà ở Thạch Hà, Hà Tĩnh theo Quyết định số 1375/QĐ-UB ngày 14/7/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh H .

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G L. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lương Hữu Huyền – Luật sư văn phòng Luật sư Hà Trung – Đoàn luật sư tỉnh G L. Có mặt.

* *Bị hại:* Anh Dương Ngọc L , sinh năm 1997. Địa chỉ: Làng Trảng Krăi, xã Ia Kh, huyện I G, tỉnh G L. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Rơ Lan Kh , sinh năm 1998. Địa chỉ: Làng Jřăng Krăi, xã Ia Kh, huyện I G, tỉnh G L. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Chị Rơ Lan H , sinh năm 1980. Địa chỉ: Làng Jřăng Krăi, xã Ia Kh, huyện I G, tỉnh G L. Vắng mặt.

- Anh Ksor B , sinh năm 1978. Địa chỉ: Làng Jřăng Krăi, xã Ia Kh, huyện I G, tỉnh G L. Vắng mặt.

- Anh Rơ Châm T , sinh năm 1977. Địa chỉ: Làng Jřăng Krăi, xã Ia Kh, huyện I G, tỉnh G L. Vắng mặt.

* Người phiên dịch tiếng Banar: Bà Nay H'Yan. Công tác tại ủy ban nhân dân xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh G L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 09/10/2021, Hà Văn Đ, Ksor B , cùng ngồi uống rượu tại hiên nhà anh Ksor Nhân (*ở cùng làng Jřăng Krăi, anh Nhân có ở nhà nhưng không tham gia uống rượu*). Trong khi uống rượu, anh B có rủ thêm anh Rơ Châm T sang cùng tham gia uống rượu. Đến khoảng hơn 22h cùng ngày thì anh Trung say nên anh B dìu anh Trung về nhà nghỉ, khi đi đến gần nhà anh Trung thì gặp con rể anh Trung là Dương Ngọc L đi ra. Thấy anh Trung đã say rượu, Dương Ngọc L trách anh B sao lại rủ bố vợ mình đi uống rượu, uống rượu về ông Trung hay la mắng vợ con, mai lại không đi làm được. Anh B tưởng L chửi mình nên hỏi lại: “*Mày nói cái gì?*”. L và anh B lời qua tiếng lại đôi co với nhau thì Hà Văn Đ từ trong nhà anh Nhân đi ra nói gì đó với L, L và Đoan mâu thuẫn cãi nhau, được mọi người can ngăn thì dừng lại, L vào nhà ngủ còn anh B và Đoan đi về. Đến lúc khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, sau khi về lán trại, Đoan nhớ đến việc anh L chửi mình nên bực tức đã cầm theo con dao nhọn dài khoảng 40 cm đi bộ đến nhà L mục đích để đâm anh L trả thù. Khi đến trước nhà thì thấy điện trong nhà anh L còn sáng, cửa nhà đang mở, anh L thì cõng trần nằm ngủ một mình trong phòng khách nên Đoan đi vào nhà, Đoan quỳ xuống sát bên trái hông anh L rồi cầm dao bằng tay phải đâm liên tiếp 07 (*bảy*) nhát vào phần thân trên của anh L , 01 nhát trúng vào lưng trái, 01 nhát vào ngực trái, 01 nhát vào nách - hông trái, 04 nhát vào cánh tay trái và 01 nhát vào nách phải, bị đâm L gọi: “*Kh, Kh*” (*tên vợ L*) để kêu cứu thì Đoan dừng lại mang theo con dao bỏ đi về lán trại của mình.

Anh Dương Ngọc L bị thương bất tỉnh, được mẹ vợ phát hiện rồi gọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh G L, đến ngày 15/10/2021 thì xuất viện về nhà điều trị ngoại trú. Đến ngày 28/12/2021, anh L đến Công an huyện Ia Grai tố cáo hành vi của Hà Văn Đ gây ra cho mình. Khi biết mình bị anh L tố cáo,

Hà Văn Đ đã đến Công an huyện Ia Grai đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra tại nhà Dương Ngọc L , trú: làng Jrăng Krăi, xã Ia Kh, huyện I G, tỉnh G L.

Kết quả trung cầu giám định:

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 02/22/TgT ngày 05/01/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh G L kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước (4,3x0,6)cm, sẹo liền lồi, bờ mép rõ.

- Một sẹo vết thương phần mềm mặt trước ngoài 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước (4x0,6)cm, sẹo liền lồi, bờ mép rõ.

- Một sẹo vết thương phần mềm mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng tay trái, kích thước (4x0,5)cm, sẹo liền lồi, bờ mép rõ.

- Một sẹo vết thương phần mềm mặt trước ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái hình chữ “V” kích thước (6,5x0,6)cm, sẹo liền lồi, bờ mép rõ.

- Một sẹo vết thương phần mềm vùng ngực trái khoảng liên sườn 4-5 đường nách trước, kích thước (4x0,4)cm, sẹo liền, lồi.

- Một sẹo vết thương phần mềm vùng hông lưng trái khoảng liên sườn 9-10 đường nách sau, kích thước (8x0,6)cm, sẹo liền lồi.

- Một sẹo vết thương phần mềm vùng ngực phải khoảng liên sườn 3-4 đường nách giữa, kích thước (3x0,4)cm, sẹo liền, lồi.

- Một sẹo mổ dẫn lưu màng phổi trái đường nách giữa khoảng liên sườn 6-7, kích thước (1x0,5)cm, sẹo liền lồi.

- Một sẹo mổ dẫn lưu màng phổi phải đường nách giữa khoảng liên sườn 6-7, kích thước (2x1)cm, sẹo liền lồi.

- Một sẹo vết thương phần mềm bờ dưới trong xương bả vai trái cách cột sống ngực 4cm, kích thước (1x0,3)cm, sẹo liền lồi.

- Vết thương thấu ngực gây tràn khí, tràn máu màng phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu không để lại di chứng.

- Vết thương thấu ngực gây tràn khí, tràn máu màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu không để lại di chứng.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 24 % (hai mươi bốn phần trăm).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 81/22/TgT ngày 30/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh G L về xác định cơ chế hình thành thương tích và xác định vật gây thương tích kết luận:

- Cơ chế hình thành thương tích: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.

- Xác định vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén, mũi nhọn.

Về vật chứng của vụ án:

Tại cơ quan điều tra, Hà Văn Đ khai: Con dao bị can dùng gây án là con dao bị cáo sử dụng hàng ngày để làm cá, thịt. Dao dài khoảng 40cm, cán bằng le tròn dài khoảng 10 – 15cm, phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 25 – 30cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất khoảng 3 – 4cm, mũi dao nhọn. Sau khi đâm anh L , Đoan mang con dao về giấu ở trong lán của mình cạnh bờ suối tại làng Núi, xã Ia Khai. Hiện đã bị thất L mất.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Ia Grai đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy. Cơ quan điều tra cũng đã tổ chức cho Hà Văn Đ nhận dạng hung khí gây án, Đoan nhận dạng con dao có đặc điểm: Dài 41,5 cm, cán dao làm bằng tre dài 14cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27,5cm, mũi dao nhọn, bản lưỡi chỗ rộng nhất 4cm (*loại dao mổ thịt, cá của người đồng bào*) là dao tương đồng với con dao Đoan đã dùng để gây án.

*Về dân sự trong vụ án:

Anh Dương Ngọc L yêu cầu Hà Văn Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho mình tổng số tiền là: 60.000.000 đ , (Bao gồm: Chi phí cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh G L: 11.906.358 đ; chi phí điều trị ngoại trú sau khi xuất viện khoảng: 12.000.000 đ; thiệt hại về ngày công lao động do không đi làm được khoảng: 18.000.000đ; tiền tổn hại về tinh thần và thiệt hại do vợ phải nghỉ lao động ở nhà chăm sóc khoảng: 12.000.000đ.

Bị cáo Hà Văn Đ đồng ý với mức yêu cầu bồi thường nói trên của anh L nhưng hiện tại không có tài sản gì nên không có khả năng bồi thường. Bị cáo chưa đền bù thiệt hại cho bị hại.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS-P2 ngày 14/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G L đã truy tố bị cáo Hà Văn Đ về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Bị cáo Hà Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G L giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn Đ phạm tội “Giết người”

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 13 năm đến 14 năm tù.

- Về dân sự: Anh Dương Ngọc L yêu cầu Hà Văn Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho mình tổng số tiền là: 60.000.000 đ , (Bao gồm: Chi phí cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh G L: 11.906.358 đ; chi phí điều trị ngoại trú sau khi xuất viện khoảng: 12.000.000 đ; thiệt hại về ngày công lao động do không đi làm được khoảng: 18.000.000đ; tiền tổn hại về tinh thần và thiệt hại do vợ phải nghỉ lao động ở nhà chăm sóc khoảng: 12.000.000đ.). Bị cáo Hà Văn Đ đồng ý với mức yêu cầu bồi thường nói trên của anh L vì vậy cần được chấp nhận.

- Người bào chữa cho bị cáo nhất trí việc truy tố xét xử bị cáo như nội dung cáo trạng và nhất trí luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhưng cho rằng mức án do đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao, đề nghị xử bị cáo mức thấp nhất trong khung hình phạt viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xuất phát từ việc bị cáo Hà Văn Đ cho rằng anh Dương Ngọc L có lời nói chửi bị cáo nên bị cáo đã mang theo dao nhọn tìm đến nhà anh L để đánh trả thù.

Vào khoảng 23 giờ ngày 09/10/2021, khi bị cáo đến nhà anh Dương Ngọc L , Làng Jรรย์ Krải, xã Ia Kh, huyện I G, tỉnh G L thì thấy anh L đang nằm ngủ, bị cáo đi đến gần rồi cầm dao nhọn đâm liên tiếp 07 nhát vào vùng ngực và tay trái của anh L , anh L kêu cứu và gục xuống thì bị cáo dừng lại và bỏ đi. Hành vi của bị cáo đã gây nên thương tích 24% sức khỏe cho anh L . Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G L truy tố bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung “phạm tội có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của anh Dương Ngọc L , xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo từng bị đưa vào có sở giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã đi đầu thú và thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét hậu quả chết người chưa xảy ra nên thuộc trường hợp chưa đạt về hậu quả, Hội đồng xét xử áp dụng quy định về phạm tội chưa đạt theo Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Với nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, tính chất mức độ hành vi phạm phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt bị cáo đã phạm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra anh Dương Ngọc L yêu cầu bị cáo Hà Văn Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho anh tổng số tiền là 60.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Đ đồng ý bồi thường cho anh Dương Ngọc L số tiền trên là tự nguyện, đúng pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn Đ phạm tội “Giết người”;

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15, Điều 57 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ **13** (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 591 BLDS năm 2015, xử:

Buộc bị cáo Hà Văn Đ phải bồi thường cho anh Dương Ngọc L số tiền 60.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

6. Về thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại ĐN
- VKSND Cấp cao tại ĐN
- Viện KSND tỉnh G L;
- Sở tư pháp tỉnh G L
- Phòng HSNV – CA tỉnh G L;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh G L;
- Cục THADS tỉnh G L;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Văn Hiên